TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HSST
Ngày 26 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Khoa Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Thanh Trường**
Ông **Nguyễn Gia Thắng**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Lê Mạnh Cường** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND huyện Thanh Sơn tham gia phiên toà: Ông **Lương Ngọc Lâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2020/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Chử Lương T** - Sinh ngày 01/8/1997 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
Nơi ĐKHKTT + Chỗ ở hiện nay: Khu 9, xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ Văn hóa lớp: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bố đẻ: Ông Chử Lương Bình - sinh năm 1974. Hiện nay ở Khu 9, xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
Mẹ đẻ: Bà Kiều Thị Yên, SN 1974 (Đã ly hôn với ông Chử Lương Bình). Hiện nay ở xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
Mẹ kế: Bà Nguyễn Thị Thanh, SN 1983. Hiện nay ở Khu 9, xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
Anh chị em ruột: Không, bị cáo là con duy nhất
Vợ, con: Chưa có
Tiền án + Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Bị hại:
Anh **Nguyễn Văn H** - SN 1997 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khu Tân Quang, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Người làm chứng:

Anh **Nguyễn Thanh T -** SN 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 21/7/2020, Chử Lương Tâm, sinh ngày 01/8/1997,thường trú tại khu 9, xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với người yêu là Hoàng Thị Hải Yến, Sinh năm 2003 tại nhà của Yến ở Khu 5, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau đó Tâm bỏ đi khỏi nhà Yến. Khi đi đến gần xưởng cơ khí Nam Hương thuộc khu 7, xã Giáp Lai thì Tâm thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave @ màu trắng biển kiểm soát (BKS) 19C1 – 189.54 của anh Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1997, thường trú tại khu Tân Quang, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ vẫn còn cắm chìa khóa điện để ở lề đường. Tâm nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này để sử dụng. Tâm nổ máy xe sau đó điều khiển xe đi về hướng huyện Tam Nông, khi đi đến khu vực xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, để tránh bị phát hiện Tâm đã dùng chân đạp gẫy hai bên cánh yếm và biển kiểm soát của xe. Sau đó, do lo sợ bị phát hiện nên Tâm để biển kiểm soát xe lên giá đèo hàng rồi đi quay lại hướng thị trấn Thanh Sơn để trả xe.

Về phía anh Hào, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì phát hiện xe mô tô của mình bị trộm cắp nên đã nói với những người xung quanh. Lúc này có anh Đào Văn Quỳnh, sinh năm 1972, thường trú tại thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ và anh Nguyễn Thanh Tuyền, sinh năm 1984, thường trú tại khu 5, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ cũng ở đó. Anh Quỳnh trước đó đã thấy Tâm đi lại ở khu vực gần chiếc xe mô tô bị mất cắp. Sau đó anh Quỳnh đi về nhà ở Lâm Thao còn anh Tuyền cũng đi Việt Trì có việc. Khi anh Quỳnh đi đến Khu 20, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ thì nhìn thấy Tâm đang điều khiển chiếc xe mô tô đi về hướng thị trấn Thanh Sơn nên đã gọi điện cho anh Tuyền. Lúc này anh Tuyền cũng thấy Tâm đang điều khiển xe mô tô nên đã đuổi theo. Khi đi đến thị trấn Thanh Sơn thì Tâm phát hiện có người đuổi theo nên đã bỏ chạy vào khu vực nhà máy chè Phú Đa thì gặp đường cụt. Tâm quay xe lại bỏ chạy thì anh Tuyền cầm đá dọa để Tâm dừng lại nhưng Tâm tiếp tục bỏ chạy. Lúc này anh Tuyền nhận ra Tâm là người thường xuyên đến ăn, ở nhà chị Yến ở cùng khu 5, xã Giáp Lai với mình. Đồng thời chiếc xe mô tô có đặc điểm trùng khớp với chiếc xe mô tô mà anh Hào bị trộm cắp. Anh Tuyền sau đó không đuổi theo nữa mà đi về nhà mình.

Chử Lương Tâm sau khi bỏ chạy đã đem xe mô tô trộm cắp để ở ven đường thuộc khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn rồi nhắn tin cho chị Yến địa điểm của chiếc xe để chị Yến trả lại cho chủ sở hữu . Sau đó Tâm bắt xe đi thành phố Hòa Bình bỏ trốn. Chị Yến sau đó đã báo công an thu giữ được chiếc xe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân huyện Thanh Sơn kết luận xe mô tô BKS 19C1-189.54 trị giá 11.000.000 đồng.

Ngày 28/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh truy nã đối với Chử Lương Tâm về tội "*Trộm*

cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quyết định khởi tố bị can đã được Viện kiểm sát phê chuẩn. Ngày 28/10/2020 Chử Lương Tâm bị bắt tại phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Sau khi bị bắt, Tâm đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Hào như đã nêu trên.

Đối với xe mô tô BKS 19C1-189.54 thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Hào, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra vụ án nên ngày 03/9/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Hảo theo quy định. Đối với những hư hỏng của chiếc xe anh Hào không yêu cầu Chử Lương Tâm phải bồi thường.

Quá trình bắt truy nã đã thu giữ của bị can Chử Lương Tâm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng lắp số sim 0862.298.911. Chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Năm 2013 bị can đã bị UBND huyện Lâm Thao áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong). Bị can Chử Lương Tâm sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 21/7/2020 đã bỏ trốn và bị truy nã tuy nhiên sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, nhận thức rõ hành vi vi phạm của bản thân. Bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị can sống phụ thuộc vào bố đẻ, không có tài sản riêng có giá trị. Đây là các tình tiết có liên quan cần phải được xem xét, đánh giá trong quá trình xét xử vụ án.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSTS ngày 21 tháng 12 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Chử Lương Tâm về tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chử Lương Tâm về tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 điểm i điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Chử Lương Tâm từ **12** đến **15** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28/10/2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 – BLHS cho bị cáo Chử Lương Tâm.

Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Chử Lương Tâm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0862.298.911 để quản lý sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn Hào gồm:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave *a* màu trắng, BKS 19 C1- 189.54, số khung 1219DY748405, số máy HC12B5748481 đã qua sử dụng; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô BKS 19 C1- 189.54; 01 tấm chắn bùn phía sau xe gắn biển số 19 C1-189.54; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014009 mang tên Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1974, trú tại xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được trả lại theo biên bản trao trả tài sản ngày 04/9/2020 tại Công an huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu , chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh Nguyễn Văn Hào; người làm chứng anh Nguyễn Thanh Tuyền; Người chứng kiến anh Đào Văn Quỳnh đã được Toà án triệu tập tham gia tố tụng, nhưng họ đều vắng mặt. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Chử Lương Tâm, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử không hoãn phiên toà mà đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt họ. Hội đồng xét xử xét thấy bị hại, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên toà nhưng họ đã có lời khai, biên bản đối chất tại Cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không làm thay đổi đến bản chất, nội dung vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng họ là phù theo hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Chử Lương Tâm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản đối chất và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ, ngày 21/7/2020, tại khu 7 xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Chử Lương Tâm, sinh năm 1997, ở khu 9 xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, BKS 19 C1- 189.54 của anh Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1997, ở khu Tân Quang, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Trị giá tài sản là 11.000.000đ. Hành vi của bị cáo Chử Lương Tâm là hành vi *" Trộm cắp tài sản"* cần xử lý nghiêm minh theo quy định tại Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

1." Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Xét về tính chất vụ án thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, nhưng hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Chử Lương Tâm là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất an ninh trật tự trong khu vực, tạo nên tâm lý hoang mang lo sợ trong khu dân cư và quần chúng nhân dân trong việc trông giữ, bảo vệ tài sản của mình. Với lỗi cố ý bị cáo Tâm đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Sau khi phạm tội bị cáo Chử Lương Tâm đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho các Cơ quan tiến hành tố tụng. Ngày 15/10/2020 Công an huyện Thanh Sơn đã quyết định truy nã số 09/QĐTN đối với bị

cáo Chử Lương Tâm. Ngày 28/10/2020 bị cáo Tâm đã bị Công an huyện Thanh Sơn bắt giữ tại phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và được đưa về Công an huyện Thanh Sơn để điều tra về tội trộm cắp tài sản theo quy định pháp luật. Bị cáo Tâm là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì không muốn làm lại muốn có tiền chi tiêu cá nhân, nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác dẫn đến vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần đưa bị cáo Tâm ra xét xử và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xong trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Chử Lương Tâm là người chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo Chử Lương Tâm được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 - BLHS. Trong vụ án này bị cáo Chử Lương Tâm không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 - BLHS. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và các quy định khác của pháp luật. HĐXX thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Chử Lương Tâm hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tiếp tục rèn luyện, lao động, cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 - Bộ luật Hình sự thì bị cáo Chử Lương Tâm còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Theo xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn thì bị cáo Tâm làm công việc lao động tự do, việc làm thu nhập của bị cáo không ổn định, bản thân bị cáo đang sống phụ thuộc vào gia đình không có tài sản riêng gì có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Tâm là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, BKS 19 C1-189.54, thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Hào đã bị Công an huyện Thanh Sơn thu giữ, ngày 04/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Hào chiếc xe mô tô trên. Trong quá trình bỏ chạy bị cáo Tâm đã làm hư hỏng 01 tấm chắn bùn sau xe mô tô. Sau khi nhận lại chiếc xe mô tô trên anh Hào không yêu cầu bị cáo Chử Lương Tâm bồi thường. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã cũ lắp sim số 0862.298.911 của bị cáo Chử Lương Tâm bị Công an thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nay trả lại cho bị cáo để quản lý sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3] Xử lý vật chứng vụ án:

Trả lại cho bị cáo Chử Lương Tâm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã cũ lắp sim số 0862.298.911 để quản lý sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn Hào gồm:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, BKS 19 C1- 189.54, số khung 1219DY748405, số máy HC12B5748481 đã qua sử dụng; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô BKS 19 C1- 189.54; 01 tấm chắn bùn phía sau xe mô tô gắn biển số 19 C1- 189.54; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014009 mang tên Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1974, trú tại xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
Toàn bộ số tài sản trên được trao trả theo biên bản trao trả tài sản ngày 04/9/2020.

[4] Về án phí hình sự: Bị cáo Chử Lương Tâm phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chử Lương Tâm phạm tội *" Trộm cắp tài sản"*

Xử phạt bị cáo: Chử Lương Tâm **12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28/10/2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 – BLHS cho bị cáo Chử Lương Tâm.

Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Chử Lương Tâm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0862.298.911 để quản lý sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn Hào gồm:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, BKS 19 C1- 189.54, số khung 1219DY748405, số máy HC12B5748481 đã qua sử dụng; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô BKS 19 C1- 189.54; 01 tấm chắn bùn phía sau xe gắn biển số 19 C1- 189.54; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014009 mang tên Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1974, trú tại xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được trả lại theo biên bản trao trả tài sản ngày 04/9/2020 tại Công an huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chử Lương Tâm phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi họ cư trú để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh
- Sở Tư pháp
- THADS huyện, THA Hình sự
- Công an huyện
- UBND xã Giáp Lai
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Khoa Hương

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Trường, Nguyễn Gia Thắng **Bùi Khoa Hương**

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh
- Sở Tư pháp
- THADS huyện, THA Hình sự
- Công an huyện
- UBND xã Giáp Lai
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Khoa Hương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HSST
Ngày 15 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Khoa Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Minh Thân**
Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Dương Thị Thanh Hoa** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên toà: Bà **Hoàng Thị Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/HS-ST ngày 03 tháng 04 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Lê Minh Hải** - Sinh ngày 01/10/1983 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Nơi ĐKHKTT + Chỗ ở hiện nay: Khu 8, xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ Văn hóa lớp: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Lê Phạm Hội- sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Quyết (Đã chết)

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Không

Tiền án:

Bản án số 42/HS- ST ngày 26/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây xử phạt Lê Minh Hải 45 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản ». Thời hạn tù từ ngày 08/02/2006. Buộc bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 15.600.000đ. Khoản bồi thường cho bị hại, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định trả đơn yêu cầu thi hành án tháng 11/2010. Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí hình sự và 1.330.000đ án phí dân sự. Bị can đã thi hành xong các khoản án phí năm 2011.

Bản án số 12/2007/HSST ngày 24/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, Phú Thọ xử phạt Lê Minh Hải 30 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » tổng hợp với 45 tháng tù của bản án số 42/HS- ST ngày 26/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 75 tháng tù, thời hạn tù từ ngày 08/02/2006. Bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 4.500.000đ. Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí hình sự và 225.000đ án phí dân sự. Án phí hình sự bị cáo đã thi hành xong ngày 07/3/2013; khoản án phí dân sự đã được miễn thi hành án ngày 10/4/2013. Khoản bồi thường cho bị hại, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy ra Quyết định trả đơn yêu cầu thi hành án do đương sự không có tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 08/8/2011

Bản án số 680/2012/HS- ST ngày 18/12/2012 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 36 tháng tù về tội « Tàng trữ trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2012. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị can đã thi hành xong án phí vào tháng 9/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 02/8/2015.

Bản án số 72/2016/HS- ST ngày 30/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 03 năm tù về tội « Trộm cắp tài sản ». Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2016. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị can chưa thi hành khoản án phí. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 08/01/2019.

Nhân thân của bị cáo:

Bản án số 65/HS- ST ngày 22/5/2003 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội « Trộm cắp tài sản ». Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm (*Trị giá tài sản trộm cắp trị giá 1.050.000đ*). Về số tiền án phí, qua xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân thể hiện đã được ủy thác về Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy ngày 26/8/2003 tuy nhiên qua kiểm tra sổ nhận ủy thác tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy thì đơn vị không nhận được Quyết dịnh ủy thác nêu trên nên không có căn cứ thi hành án.

Bản án số 303/HS- ST ngày 13/8/2004 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 10 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » tổng hợp với 06 tháng tù của bản án số 65/HS- ST ngày 22/5/2003 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 16 tháng tù, thời hạn tù từ ngày 06/5/2004. Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí. Bị cáo thi hành xong án phí năm 2006. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, được ra trại ngày 06/6/2005.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2020, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. Họ tên: **Đỗ Trung Kiên** - Sinh ngày 18/3/1989 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Nơi ĐKHKTT + Chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa lớp : 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Đỗ Văn Cường - Sinh năm 1965. Mẹ đẻ: Đỗ Thị Luyến - Sinh năm 1965

Hiện nay đang ở khu 1, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất
Vợ, con: chưa có
Tiền án, tiền sự : không
Nhân thân :

Bản án số 25/2016/HS- ST ngày 16/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đỗ Trung Kiên 24 tháng tù về tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2016. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và truy thu 400.000đ để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo nộp án phí ngày 22/7/2016. Khoản tiền truy thu, bị cáo thi hành xong tháng 9/2016. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 01/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2020, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

3. Họ tên: **Lê Xuân Bắc** - Sinh ngày 09/10/2000 tại xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
Nơi ĐKHKTT + Chỗ ở hiện nay: Thôn Lòng Hồ, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ văn hóa lớp: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bố đẻ: Lê Xuân Hà- sinh năm 1972. Mẹ đẻ: Đào Thị Kim Oanh- sinh năm 1973
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất
Vợ, con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội (Có mặt).

4. Họ tên: **Nguyễn Văn Tĩnh** - Sinh ngày 12/10/1989 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ văn hóa lớp: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bố đẻ: Nguyễn Văn Tuân - Sinh năm 1960 (Đã chết);
Mẹ đẻ: Hoàng Thị Huấn - Sinh năm 1963
Hiện nay ở khu 1, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba
Vợ: Đỗ Thị Huyền- sinh năm 1994 (Đã ly hôn)
Con: có 01 con, sinh năm 2010.
Tiền sự: Không.
Tiền án: Có 02 tiền án

Bản án số 38/2013/HS- ST ngày 19/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn Tĩnh 24 tháng tù về tội « Tàng trữ trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2013. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo thi hành xong án phí ngày 13/11/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 09/4/2015.

Bản án số 14/2016/HS- ST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn Tĩnh 30 tháng tù về tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2016. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án

phí hình sự sơ thẩm và tịch thu 200.000đ để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo thi hành xong án phí và khoản tịch thu tiền sung công vào ngày 19/9/2016. Bị can chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 11/5/2018.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Bị hại:

1- Anh **Nguyễn Thế Vinh** - SN 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

2- Anh **Hoàng Văn Cường** - SN 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 2 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Bà **Đào Thị Kim Oanh** - SN 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Lòng Hồ, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội

2- Ông **Đỗ Văn Cường** - SN 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 1 xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

3- Anh **Lý Lang Tân** - SN 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu 10, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh Hải, sinh năm 1983, trú tại khu 8, xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ và Đỗ Trung Kiên, sinh năm 1989, trú tại: khu 1, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ là bạn quen biết và đều là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 04/02/2020, Đỗ Trung Kiên điều khiển xe máy nhãn hiệu LONGCIN (kiểu dáng tương tự xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM), BKS 19L1 - 260.92 đi từ nhà xuống thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Tại đây, Kiên gặp Lê Minh Hải tại khu vực gần Bệnh viện Quân y 105. Do cần tiền nên Hải rủ Kiên đi tìm xe máy sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu và mua ma túy cùng sử dụng. Kiên đồng ý rồi chở Hải bằng xe máy của Kiên đi qua cầu Đồng Quang về xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Kiên chở Hải đi qua quán cà phê có biển hiệu "Trang Vy" ở khu 9, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy do anh Nguyễn Thế Vinh, sinh năm 1986, trú tại: khu 5 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy làm chủ thì Hải phát hiện phía trước cửa quán có một chiếc xe máy nhãn hiệu GABON (kiểu dáng tương tự xe nhãn hiệu HONDA DREAM), BKS: 19Z5 - 5353 của anh Vinh, có cắm sẵn chìa khóa điện nên Hải nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy này. Hải nói với Kiên quay xe lại rồi cả hai vào quán uống nước. Khi ngồi uống nước được khoảng 15 phút, Hải quan sát thấy không có người trông giữ xe, nên Hải bảo Kiên đi trước để Hải trộm cắp xe máy trên, Kiên đồng ý rồi điều khiển xe máy, BKS 19L1 - 260.92 đi trước. Sau đó, Hải thanh toán tiền nước rồi đi ra ngoài cửa quán, quay đầu xe máy BKS 19Z5-5353 theo hướng xã Hoàng Xá đi xã Trung Thịnh, mở khóa điện, nổ máy và điều khiển xe máy trộm cắp được đi về hướng cầu Đồng Quang để sang thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Trên đường đi, Hải gọi điện thông báo cho Kiên biết mình đã trộm cắp được xe máy trên Sau đó, Hải đi xe máy trộm cắp được đến nhà Phùng Trọng Kiên, sinh năm 1976 ở tổ 1, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây,

thành phố Hà Nội để bán cho Kiên với giá 4.000.000 đồng. Số tiền bán xe, Hải không chia cho Đỗ Trung Kiên mà sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Về phía bị hại, anh Nguyễn Thế Vinh sau khi bị mất chiếc xe máy nhãn hiệu GABON BKS: 19Z5 – 5353, anh Vinh đã có đơn trình báo gửi Công an xã Hoàng Xá và Công an huyện Thanh Thủy. Theo lời khai của bị hại, chiếc xe bị trộm cắp có trị giá khoảng 6.000.000đ. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã tổ chức khám nghiệm hiện trường và tiến hành sao chụp dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera an ninh đặt tại quán cà phê Trang Vy ghi lại hình ảnh Lê Minh Hải và Đỗ Trung Kiên có mặt tại quán và Hải là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp xe máy của anh Vinh.

Trên cơ sở các tài liệu thu thập được, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Lê Minh Hải và Đỗ Trung Kiên để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Hải và Kiên đều thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, bên cạnh đó Hải còn khai nhận trước đó vào ngày 20/01/2020, Hải cùng cùng Lê Xuân Bắc, sinh năm 2000, trú tại: thôn Lòng Hồ, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội còn trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen- trắng BKS 19L1 - 083.25 tại khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 20/01/2020, do cần tiền chi tiêu nên Lê Minh Hải rủ Lê Xuân Bắc đi trộm cắp xe máy trên địa bàn huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Lê Xuân Bắc đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu đen- bạc, BKS 29L5 - 245.19 chở Lê Minh Hải đi từ thị xã Sơn Tây qua cầu Đồng Quang sang địa bàn huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ với mục đích tìm xe máy sơ hở, quên chìa khóa để trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Bắc và Hải đi đến địa bàn xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy thì phát hiện trước cửa hàng bán tạp hóa của gia đình anh Trần Thế Văn, sinh năm 1980 ở khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen- trắng BKS 19L1 - 083.25 vẫn cắm chìa khóa điện trên ổ khóa. Khi Bắc chở Hải đi qua vị trí để chiếc xe trên khoảng 10m, Hải quan sát thấy không có người trông coi nên Hải bảo Bắc dừng xe để Hải trộm cắp xe máy dó, còn Bắc cảnh giới cho Hải bên ngoài. Sau đó, Hải vào quán bán hàng tạp hóa của anh Văn hỏi mua thuốc lá, sau khi mua xong Hải đi đến vị trí dựng xe máy, BKS 19L1 - 083.25, ngồi lên xe rồi dùng chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa nổ máy và bỏ chạy theo đường cũ qua cầu Đồng Quang về thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Trên đường đi, Hải gọi điện thoại cho Bắc và bảo Bắc về nhà trước. Khoảng 02 ngày sau, do chưa bán được xe nên Hải điều khiển xe máy trộm cắp được mang đến nhà của Hải tại xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây để gửi.

Đến khoảng 19 giờ 30 ngày 24/01/2020, Hải gặp bạn là Nguyễn Văn Tĩnh, sinh năm 1989, trú tại: khu 1, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy ở quán cà phê Quán Gió thuộc khu Phố, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy. Trong khi nói chuyện, Tĩnh có nói với Hải việc Tĩnh không có phương tiện để sử dụng trong dịp Tết. Biết Tĩnh cần mua xe, Hải nói mình có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, không có giấy tờ nếu Tĩnh mua Hải sẽ bán với giá 2.000.000 đồng. Mặc dù Tĩnh nhận thức được chiếc xe mô tô mà Hải bán là xe do Hải trộm cắp được mà có nhưng do giá mua thấp hơn nhiều so với giá trị thực tế và cần phương tiện sử dụng nên Tĩnh vẫn đồng ý mua. Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 25/01/2020, Hải đến nhà Tĩnh ở khu 1, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy và bảo Tĩnh đưa trước tiền mua xe cho Hải, nên Tĩnh đưa cho Hải số tiền 500.000đ, Hải hẹn Tĩnh xuống thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội để giao xe. Đến

khoảng 14 giờ, cùng ngày, Tĩnh bắt xe khách xuống thị xã Sơn Tây gặp Hải. Tại đây, Hải bán chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen- trắng BKS 19L1 - 083.25 cho Tĩnh, Tĩnh thanh toán tiền mua xe còn lại cho Hải là 1.500.000 đồng và mang xe về nhà sử dụng làm phương tiện đi lại. Tiền bán xe máy trộm cắp được, Hải chi tiêu cá nhân hết mà không chia cho Lê Xuân Bắc. Ngày 10/02/2020, cơ quan điều tra triệu tập làm việc đối với Lê Xuân Bắc và Nguyễn Văn Tĩnh, Bắc đã khai nhận cùng Hải đi trộm cắp xe máy như đã nêu trên. Nguyễn Văn Tĩnh đã khai nhận hành vi mua xe máy trộm cắp của Hải và tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen- trắng BKS 19L1- 08325.

Ngày 07/02/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy có thông báo tìm bị hại trong vụ án trộm cắp xe máy xảy ra tại khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy. Ngày 08/02/2020, anh Hoàng Văn Cường, sinh năm 1985, trú tại: khu 2, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đến cơ quan công an trình báo việc ngày 20/01/2020, anh đi xe máy YAMAHA SIRIUS màu đen- trắng BKS 19L1 - 083.25 đến nhà anh Trần Thế Văn ở khu 1, xã Đoàn Hạ, huyện Thanh Thủy để ăn cơm tất niên. Khi ra về anh phát hiện chiếc xe đã bị trộm cắp, do thời điểm gần Tết nên anh chưa trình báo cơ quan công an. Theo lời khai của anh Cường, chiếc xe bị mất có giá trị khoảng 10.000.000đ.

Để có căn cứ giải quyết sự việc, ngày 07/02/2020, cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Thanh Thủy định giá 01 chiếc xe máy nhãn hiệu GABON, BKS: 19Z5 – 5353 và 01 xe mô tô YAMAHA SIRIUS, BKS 19L1 - 083.25.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá kết luận:

01 xe máy có đặc điểm: nhãn hiệu GABON, màu sơn nâu, BKS: 19Z5 – 5353, được cấp đăng ký lần đầu ngày 11/9/2007. Giá trị của chiếc xe máy cần định giá nêu trên là: 6.000.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá kết luận:

01 xe máy có đặc điểm: nhãn hiệu YAMAHA loại xe: SIRIUS, *màu sơn đen-trắng, BKS: 19L1 – 083.25, được cấp đăng ký lần đầu ngày 18/6/2013. Giá trị của chiếc xe máy cần định giá nêu trên là: 9.000.000đ.*

Trên cơ sở lời khai của Lê Minh Hải về việc bán chiếc xe trộm cắp nhãn hiệu GABON BKS: 19Z5 – 5353 cho Phùng Trọng Kiên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Trọng Kiên tại tổ 1, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Qua khám xét không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.Tại cơ quan điều tra, Phùng Trọng Kiên không thừa nhận mua xe máy BKS 19Z5 - 5353 của Lê Minh Hải. Do đó, cơ quan điều tra không thu hồi được vật chứng nêu trên. Ngoài lời khai của Hải, không còn căn cứ khác để chứng minh Phùng Trọng Kiên có hành vi mua xe trộm cắp của Lê Minh Hải, do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với Phùng Trọng Kiên.

Đối với bà Đào Thị Kim Oanh là mẹ đẻ Lê Xuân Bắc, sau khi Hải và Bắc trộm cắp được 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen- trắng, BKS: 19L1-083.25, Hải có gửi chiếc xe trên tại nhà bà Oanh, tuy nhiên bà Oanh không biết chiếc xe trên do Hải và Bắc trộm cắp mà có, nên không xem xét xử lý.

Trong quá trình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Minh Hải đã tạm giữ: 01 ví giả da màu đen đã cũ, bên trong có số tiền là 300.000 đồng; 01 (một) chứng minh nhân dân số 131228623 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 17/7/2019 mang tên Lê Minh Hải; 01 điện thoại di động Nokia 1010 màu đen, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim số 0329963309. Qua xác minh số tiền 300.000đ là số tiền còn lại của Hải có được do bán chiếc xe GABON BKS: 19Z5 – 5353. Chiếc điện thoại di động là của Hải sử dụng để liên lạc hàng ngày và liên lạc với Bắc và Kiên trong quá trình trộm cắp xe máy. Số vật chứng trên được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tạm giữ của Đỗ Trung Kiên: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen vàng, gắn thẻ sim có số 0327396578; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu LONGCIN, màu nâu, BKS 19L1-260.92, Qua xác minh, chiếc điện thoại là của Kiên sử dụng để liên lạc hàng ngày và liên lạc với Hải trong quá trình trộm cắp xe máy. Đối với chiếc xe mô tô là của ông Lý Lang Tân, sinh năm 1971, trú tại: tiểu khu 10, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Cuối tháng 12 năm 2019, tại xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, Đỗ Trung Kiên đã mượn xe của ông Tân để làm phương tiện đi lại trong dịp Tết. Việc Kiên sử dụng xe vào việc trộm cắp, ông Tân không biết. Ngày 05/3/2020, cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Lý Lang Tân.

Tạm giữ của Lê Xuân Bắc 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen- bạc, BKS: 29L5-245.19. Qua xác minh, chiếc xe trên là của bà Đào Thị Kim Oanh, sinh năm 1973, trú tại: thôn Lòng Hồ, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội (là mẹ đẻ của Lê Xuân Bắc) bà Oanh cho Bắc mượn xe mô tô trên làm nghề xe ôm, việc Bắc sử dụng xe làm phương tiện trộm cắp, bà Oanh không biết. Ngày 05/3/2020, cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Đào Thị Kim Oanh.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn Tĩnh tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen- trắng, BKS: 19L1-083.25. Chiếc xe trên là vật chứng vụ án là tài sản hợp pháp của bị hại anh Hoàng Văn Cường. Ngày 05/3/2020, cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Hoàng Văn Cường.

Yêu cầu bồi thường dân sự trong vụ án:

Đối với người bị hại anh Nguyễn Thế Vinh, anh Vinh xác nhận ngày 10/3/2020, mẹ đẻ Đỗ Trung Kiên là bà Đỗ Thị Luyến đã bồi thường cho anh Vinh số tiền 3.000.000đ. Anh Vinh đã nhận đủ và không yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với người bị hại anh Hoàng Văn Cường, anh Cường đã nhận chiếc xe Yamaha Sirius BKS: 19L1- 083.25 do cơ quan điều tra giao trả, anh Cường không yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSTT ngày 03 tháng 04 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy , tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Minh Hải về tội*" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Đỗ Trung Kiên, Lê Xuân Bắc về tội*" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh về tội*"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 323- Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

bố bị cáo Lê Minh Hải về tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự, bị cáo Đỗ Trung Kiên, Lê Xuân Bắc về tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 323- Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 173, điểm r, điểm s, Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Lê Minh Hải từ **3** năm **9** (Chín) tháng đến **4** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 06/02/2020.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 323 điểm s, Khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Tĩnh từ **3** (Ba) năm đến **3** (Ba) năm **6** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51-Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Đỗ Trung Kiên từ **6** đến **8** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 08/02/2020.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 điểm i, điểm s, Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 4 Điều 36 - Bộ luật Hình sự; Điều 125 – Bộ luật tố tụng Hình sự

Xử phạt bị cáo: Lê Xuân Bắc từ **9** đến **12** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, giao bị cáo Bắc cho UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 – BLHS cho các bị cáo Lê Minh Hải, bị cáo Đỗ Trung Kiên.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 323 – BLHS cho bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 173, khoản 3 Điều 36 – BLHS cho bị cáo Lê Xuân Bắc

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đối với bị cáo: Lệnh số 39/2020/HSST- LCCT ngày 03/4/2020 đối với bị cáo Lê Xuân Bắc.

Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu của bị cáo Lê Minh Hải 01 điện thoại di động Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng; thu của bị cáo Đỗ Trung Kiên 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobisar màu đen vàng để bán phát mại để lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Lê Minh Hải sim số 0329.963.309 và của bị cáo Đỗ Trung Kiên 01 sim số 0327.396.578 để tiêu hủy.

Tịch thu của bị cáo Lê Minh Hải số tiền 300.000đ do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Lê Minh Hải 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 chứng minh thư nhân dân số 131228623 mang tên Lê Minh Hải.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Truy thu của bị cáo Lê Minh Hải số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm ngàn đồng) để sung quỹ Nhà Nước

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu gồm:

Trả lại cho ông Lý Lang Tân 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONG CIN mầu nâu, BKS 19L1 – 260.92

Trả lại cho bà Đào Thị Kim Oanh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen bạc, BKS 29 L5 – 245.19, 390.

Trả lại cho anh Hoàng Văn Cường 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sisius màu đen trắng, BKS 19 L1 – 083.25.

Toàn bộ số tài sản trên được trao trả theo biên bản trao trả tài sản ngày 05/3/2020

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Anh Hoàng Văn Cường; anh Nguyễn Thế Vinh là bị hại; ông Lý Lang Tân là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Toà án triệu tập tham gia tố tụng, nhưng họ vắng mặt. Tại phiên toà hôm nay các bị cáo, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử không hoãn phiên toà mà đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt họ. Hội đồng xét xử xét thấy bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai, biên bản đối chất tại Cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không làm thay đổi đến bản chất, nội dung vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng họ là phù theo hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo Lê Minh Hải, Đỗ Trung Kiên; Lê Xuân Bắc; Nguyễn Văn Tĩnh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được, lời khai của bị hại, biên bản đối chất và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 20/01/2020, tại khu 1 xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Lê Minh Hải - Sinh năm 1983, ở xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ và bị cáo Lê Xuân Bắc - Sinh năm 2000, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sisius màu đen trắng, BKS 19 L1 – 083.25 của anh Hoàng Văn Cường - Sinh năm 1985, ở xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trị giá tài sản là 9.000.000đ; Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/02/2020, tại khu 9 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Lê Minh Hải - Sinh năm 1983, ở xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy và bị cáo Đỗ Trung Kiên - Sinh năm 1989, ở xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô

tô nhãn hiệu xe GABON BKS: 19Z5 – 5353 của anh Nguyễn Thế Vinh ở khu 5 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trị giá tài sản là 6.000.000đ.

Khoảng 14 giờ ngày 25/01/2020, tại thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội mặc dù không hứa hẹn trước và biết chiếc xe mô tô Yamaha, loại xe Sisius màu đen trắng, BKS 19 L1 – 083.25 do bị cáo Lê Minh Hải trộm cắp mà có nhưng bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh vẫn mua với giá 2.000.000đ.

Hành vi của bị cáo Lê Minh Hải đã phạm tội Trộm cắp tài sản, bản thân bị cáo Hải đã có 04 tiền án lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo Hải thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" và bị xử lý theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Đỗ Trung Kiên và bị cáo Lê Xuân Bắc đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy hành vi của bị cáo Lê Minh Hải Đỗ; bị cáo Trung Kiên; bị cáo Lê Xuân Bắc là hành vi*" Trộm cắp tài sản"*cần xử lý nghiêm minh theo quy định tại Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

1." Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm."

2 " Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

……

g) Tái phạm nguy hiểm".

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh đã phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, bản thân bị cáo Tĩnh đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo Tĩnh thuộc trường "*Tái phạm nguy hiểm*" cần xử lý theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Điều 323 – Bộ luật Hình sự quy định

1." *Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2. " Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm".

……..

đ)Tái phạm nguy hiểm.

Xét về tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo Hải, bị cáo Kiên, bị cáo Bắc, bị cáo Tĩnh là nguy hiểm cho xã hội, hành vi trộm cắp, tiêu thụ tài sản của các bị cáo đã gây mất an ninh trật tự trong khu vực, tạo nên tâm lý hoang mang lo sợ trong khu dân cư và quần chúng nhân dân trong việc trông giữ, bảo vệ tài sản của mình. Với lỗi cố ý bị cáo Hải, bị cáo Kiên, bị cáo Bắc đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Hải, bị cáo Kiên, bị cáo Bắc là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì không muốn làm lại muốn có tiền chi tiêu, nên các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác dẫn đến vi

phạm pháp luật. Vì vậy, cần đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của từng bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo Lê Minh Hải là người có nhân thân xấu trong một thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (xe mô tô) trên địa bàn huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trong những lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị cáo Hải là người đã chủ động rủ rê, lôi kéo bị cáo Kiên, bị cáo Bắc cùng tham gia trộm cắp. Trước lần phạm tội này bị cáo Hải đã 06 (Sáu) lần bị Tòa án xét xử cụ thể: Bản án số 42/HS- ST ngày 26/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây xử phạt Lê Minh Hải 45 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản ». Thời hạn tù từ ngày 08/02/2006. Buộc bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 15.600.000đ. Khoản bồi thường cho bị hại, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định trả đơn yêu cầu thi hành án tháng 11/2010. Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí hình sự và 1.330.000đ án phí dân sự. Bị can đã thi hành xong các khoản án phí năm 2011. Bản án số 12/2007/HSST ngày 24/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, Phú Thọ xử phạt Lê Minh Hải 30 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » tổng hợp với 45 tháng tù của bản án số 42/HS- ST ngày 26/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 75 tháng tù, thời hạn tù từ ngày 08/02/2006. Bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 4.500.000đ. Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí hình sự và 225.000đ án phí dân sự. Án phí hình sự bị cáo đã thi hành xong ngày 07/3/2013; khoản án phí dân sự đã được miễn thi hành án ngày 10/4/2013. Khoản bồi thường cho bị hại, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy ra Quyết định trả đơn yêu cầu thi hành án do đương sự không có tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 08/8/2011. Bản án số 680/2012/HS- ST ngày 18/12/2012 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 36 tháng tù về tội « Tàng trữ trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2012. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị can đã thi hành xong án phí vào tháng 9/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 02/8/2015. Bản án số 72/2016/HS- ST ngày 30/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 03 năm tù về tội « Trộm cắp tài sản ». Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2016. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị can chưa thi hành khoản án phí. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 08/01/2019.

Nhân thân của bị cáo Hải:

Bản án số 65/HS- ST ngày 22/5/2003 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội « Trộm cắp tài sản ». Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm (*Trị giá tài sản trộm cắp trị giá 1.050.000đ*). Về số tiền án phí, qua xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân thể hiện đã được ủy thác về Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy ngày 26/8/2003 tuy nhiên qua kiểm tra sổ nhận ủy thác tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy thì đơn vị không nhận được Quyết dịnh ủy thác nêu trên nên không có căn cứ thi hành án. Bản án số 303/HS- ST ngày 13/8/2004 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt Lê Minh Hải 10 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » tổng hợp với 06 tháng tù của bản án số 65/HS- ST ngày 22/5/2003 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân. Tổng hợp hình phạt chung

của hai bản án là 16 tháng tù, thời hạn tù từ ngày 06/5/2004. Bị cáo phải chịu 50.000đ tiền án phí. Bị cáo thi hành xong án phí năm 2006. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, được ra trại ngày 06/6/2005. Theo quy định của pháp luật thì bị cáo Hải chưa được xóa án tích đối với 04 bản án nêu trên, nên lần phạm tội này của bị cáo Hải thuộc trường hợp *" Tái phạm nguy hiểm".*

Đối với bị cáo Đỗ Trung Kiên là người có nhân thân xấu trước lần phạm tội này bị cáo đã bị Tòa án xét xử. Tại Bản án số 25/2016/HS- ST ngày 16/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đỗ Trung Kiên 24 tháng tù về tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2016. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và truy thu 400.000đ để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo nộp án phí ngày 22/7/2016. Khoản tiền truy thu, bị cáo thi hành xong tháng 9/2016. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 01/10/2017. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh là người có nhân thân xấu trước lần phạm tội này bị cáo đã 02 (Hai) lần bị Tòa án xét xử. Tại Bản án số 38/2013/HS- ST ngày 19/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn Tĩnh 24 tháng tù về tội « Tàng trữ trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2013. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo thi hành xong án phí ngày 13/11/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 09/4/2015. Bản án số 14/2016/HS- ST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn Tĩnh 30 tháng tù về tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2016. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và tịch thu 200.000đ để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo thi hành xong án phí và khoản tịch thu tiền sung công vào ngày 19/9/2016. Bị can chấp hành xong hình phạt tù và được ra trại ngày 11/5/2018. Theo quy định của pháp luật thì bị cáo Tĩnh chưa được xóa án tích đối với các bản án trên, do đó lần phạm tội này của bị cáo Tĩnh thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Đối với bị cáo Lê Xuân Bắc là người có nhân thân tốt nhưng khi được bị cáo Lê Minh Hải rủ đi trộm cắp tài sản mặc dù biết hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo Bắc vẫn đồng ý và sử dụng phương tiện của mình chở Hải đi trộm cắp tài sản, sau đó bị cáo Bắc còn giúp bị cáo Hải cất giấu tài sản trộm cắp tại nhà mình. Mặc dù bị cáo Bắc chưa được hưởng lợi từ tài sản trộm cắp, nhưng hành vi của bị cáo Bắc là đồng phạm giúp sức tích cho bị cáo Hải để trộm cắp tài sản trị giá 9.000.000đ. Hành vi của bị cáo Bắc cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Sau khi bị cáo Hải, bị cáo Kiên, bị cáo Tĩnh chấp hành xong hình phạt trở về địa phương các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân làm ăn lao động chân chính tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, gia đình và đóng góp cho xã hội mà các bị cáo tiếp tục lao vào con đường phạm tội chứng tỏ bị cáo đã coi thường pháp luật.

Bị cáo Lê Minh Hải cùng bị cáo Đỗ Trung Kiên bị Công an huyện Thanh Thủy phát hiện và bắt giữ về tội trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Thế Vinh ngày 04/02/2020. Nhưng bị cáo Hải đã chủ động, tự giác khai báo trước đó vào ngày 20/01/2020 bị cáo cùng bị cáo Bắc trộm cắp 01 chiếc chiếc xe mô tô của anh Hoàng Văn Cường chưa bị cơ quan điều tra phát hiện. Như vậy bị cáo Hải được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự thú. Trong quá trình điều tra bị cáo Đỗ Trung Kiên và gia

đình đã tự nguyện bồi thường bị hại là anh Nguyễn Thế Vinh giá trị chiếc xe mô tô 3.000.000đ

Xong trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Minh Hải, Đỗ Trung Kiên; Nguyễn Văn Tĩnh; Lê Xuân Bắc đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo Lê Minh Hải được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, điểm s Khoản 1 Điều 51, bị cáo Đỗ Trung Kiên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51; bị cáo Lê Xuân Bắc được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51; bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51- BLHS

Trong vụ án này bị cáo Lê Minh Hải phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 – BLHS. Bị cáo Đỗ Trung Kiên, bị cáo Lê Xuân Bắc, bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 – BLHS. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo và các quy định khác của pháp luật. HĐXX thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Lê Minh Hải, bị cáo Đỗ Trung Kiên, bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tiếp tục rèn luyện, cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Xử phạt bị cáo Lê Xuân Bắc hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo Bắc cho Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ và để cho bị cáo tiếp tục rèn luyện, lao động cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội cũng như để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 và Khoản 5 Điều 323 – Bộ luật Hình sự thì các bị cáo Hải, bị cáo Kiên, bị cáo Bắc, bị cáo Tĩnh còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Theo xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy thì các bị cáo không việc làm, thu nhập ổn định, bản thân các bị cáo đang sống phụ thuộc vào gia đình không có tài sản riêng gì có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo trên là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu GABON BKS: 19Z5 – 5353 do bị cáo Lê Minh Hải và bị cáo Đỗ Trung Kiên trộm cắp của anh Nguyễn Thế Vinh ngày 04/02/2020, có giá trị 6.000.000đ. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không thu hồi được, tại phiên tòa hôm nay anh Vinh vắng mặt, ngày 10/03/2020 bị cáo Đỗ Trung Kiên và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Thế Vinh giá trị chiếc xe mô tô là 3.000.000đ. Sau khi nhận đủ số tiền trên anh Vinh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với bà Đào Thị Kim Oanh là mẹ đẻ của bị cáo Lê Xuân Bắc, sau khi bị cáo Hải và bị cáo Bắc trộm cắp được 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen - trắng, BKS: 19L1-083.25, bị cáo Hải có gửi chiếc xe trên tại nhà bà Oanh. Tuy nhiên bà Oanh không biết chiếc xe trên do bị cáo Hải và bị cáo Bắc trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với bà Oanh trong vụ án này.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONGCIN, màu nâu, BKS 19L1-260.92 là của ông Lý Lang Tân, sinh năm 1971, trú tại: tiểu khu 10, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Cuối tháng 12 năm 2019, ông Tân đã cho bị cáo Đỗ Trung Kiên đã mượn xe để làm phương tiện đi lại trong dịp Tết. việc bị cáo Kiên sử dụng xe đi trộm cắp, ông Tân không biết. Ngày 05/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Lý Lang Tân. Sau khi nhận lại tài sản ông Tân không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen- bạc, BKS: 29L5-245.19 là của bà Đào Thị Kim Oanh, sinh năm 1973, trú tại: thôn Lòng Hồ, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội (là mẹ đẻ của bị cáo Lê Xuân Bắc) bà Oanh cho bị cáo Bắc mượn xe mô tô trên làm nghề xe ôm, việc bị cáo Bắc sử dụng xe làm phương tiện trộm cắp, bà Oanh không biết. Ngày 05/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Đào Thị Kim Oanh. Sau khi nhận lại tài sản bà Oanh không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen- trắng, BKS: 19L1-083.25. Chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của bị hại anh Hoàng Văn Cường. Ngày 05/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Hoàng Văn Cường. Sau khi nhận lại tài sản anh Cường không có ý kiến gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra bị cáo Hải khai nhận bị cáo và bị cáo Đỗ Trung Kiên đã bán chiếc xe mô tô trộm cắp của anh Vinh được 4.000.000đ, nhưng bị cáo Hải giữ lại chi tiêu không chia cho bị cáo Kiên, bị cáo Đỗ Trung Kiên và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Vinh giá trị chiếc xe mô tô là 3.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kiên và ông Cường bố đẻ bị cáo Kiên không yêu cầu bị cáo Hải phải trả lại số tiền đã bồi thường cho anh Vinh, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tĩnh không yêu cầu bị cáo Hải trả số tiền 2.000.000đ (Hai triệu) mà bị cáo đã mua xe mô tô do bị cáo Hải trộm cắp của anh Hoàng Văn Cường. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) bị cáo Lê Minh Hải có được là do đã bán 02 chiếc xe mô tô trộm cắp của anh Vinh và anh Cường mà có, bị cáo đã chi hết 5.700.000đ, còn lại 300,000đ nay cần truy thu để sung quỹ Nhà Nước.

[3] Xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu của bị cáo Lê Minh Hải 01 điện thoại di động Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng; thu của bị cáo Đỗ Trung Kiên 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobisar màu đen vàng để bán phát mại để lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Lê Minh Hải sim số 0329.963.309 và của bị cáo Đỗ Trung Kiên 01 sim số 0327.396.578 để tiêu hủy.

Tịch thu 300.000đ của bị cáo Lê Minh Hải để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Lê Minh Hải 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 chứng minh thư nhân dân số 131228623 mang tên Lê Minh Hải.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Truy thu của bị cáo Lê Minh Hải số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm ngàn đồng) để sung quỹ Nhà Nước

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu gồm:

Trả lại cho ông Lý Lang Tân 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONG CIN mầu nâu, BKS 19L1 – 260.92; trả lại cho bà Đào Thị Kim Oanh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen bạc, BKS 29 L5 – 245.19, 390; trả lại cho anh Hoàng Văn Cường 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sisius màu đen trắng, BKS 19 L1 – 083.25.

Toàn bộ số tài sản trên được trao trả theo biên bản trao trả tài sản ngày 05/3/2020.

Trước khi chuẩn bị xét xử ngày 03/4/2020 Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đã ban hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư số 39 đối với bị cáo Lê Xuân Bắc và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư số 40 đối với bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh. HĐXX xét thấy nay cần hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39 đối với bị cáo Lê Xuân Bắc là phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[4] Về án phí hình sự: Bị cáo Lê Minh Hải, bị cáo Đỗ Trung Kiên, bị cáo Lê Xuân Bắc, bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Hải còn phải chịu tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 173, Điều 323 - Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Hải phạm tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự, bị cáo Đỗ Trung Kiên, Lê Xuân Bắc phạm tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 323- Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 173, điểm r, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Lê Minh Hải **4** (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 06/02/2020.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 323 điểm s, Khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Tĩnh **3** (Ba) năm **6** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo: Đỗ Trung Kiên **6** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 08/02/2020.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 điểm i, điểm s, Khoản 1 Điều 51; Khoản 1,

Khoản 2, Khoản 4 Điều 36 - Bộ luật Hình sự; Điều 125 – Bộ luật tố tụng Hình sự

Xử phạt bị cáo: Lê Xuân Bắc **12** (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, giao bị cáo Bắc cho UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng là 02 giờ trong một ngày và 04 ngày trong một tuần.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 – BLHS cho các bị cáo Lê Minh Hải, bị cáo Đỗ Trung Kiên.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 323 – BLHS cho bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 173, khoản 3 Điều 36 – BLHS cho bị cáo Lê Xuân Bắc

Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu của bị cáo Lê Minh Hải 01 điện thoại di động Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng; thu của bị cáo Đỗ Trung Kiên 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobisar màu đen vàng để bán phát mại để lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Lê Minh Hải sim số 0329.963.309 và của bị cáo Đỗ Trung Kiên 01 sim số 0327.396.578 để tiêu hủy.

Tịch thu 300.000đ của bị cáo Lê Minh Hải để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Lê Minh Hải 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 chứng minh thư nhân dân số 131228623 mang tên Lê Minh Hải.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Truy thu của bị cáo Lê Minh Hải số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm ngàn đồng) để sung quỹ Nhà Nước

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu gồm:

Trả lại cho ông Lý Lang Tân 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONG CIN mầu nâu, BKS 19L1 – 260.92

Trả lại cho bà Đào Thị Kim Oanh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen bạc, BKS 29 L5 – 245.19

Trả lại cho anh Hoàng Văn Cường 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sisius màu đen trắng, BKS 19 L1 083.25

Toàn bộ số tài sản trên được trao trả theo biên bản trao trả tài sản ngày 05/3/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh Hải, bị cáo Đỗ Trung Kiên, bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh, bị cáo Lê Xuân Bắc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi họ cư trú để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh
- Sở Tư pháp
- THADS huyện, THA Hình sự
- Công an huyện
- UBND xã Hoàng Xá, xã Tân Phương
- UBND xã Thạch Đồng
- UBND xã Kim Sơn,thị xã Sơn Tây
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Khoa Hương